

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

NGUYỄN VĂN QUY

**CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ
CHO VAY VỐN ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI HỘ NGHÈO
TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
HUYỆN THANH THỦY - TỈNH PHÚ THỌ**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. PHÍ VĂN KỶ

THÁI NGUYÊN - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và hình ảnh trong luận văn hoàn toàn trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình khoa học nào khác.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Tác giả

NGUYỄN VĂN QUY

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài "*Các giải pháp nâng cao hiệu quả cho vay vốn ưu đãi đối với hộ nghèo tại Ngân hàng CSXH huyện Thanh Thủy - tỉnh Phú Thọ*", tôi đã nhận được hướng dẫn giúp đỡ, động viên của nhiều cá nhân và tập thể, tôi xin trân trọng bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với Ban Giám hiệu nhà trường, phòng quản lý sau đại học và thầy giáo hướng dẫn TS. Phí Văn Kỳ - người đã định hướng, chỉ bảo, dìu dắt tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu đề tài.

Tôi xin trân trọng cảm ơn đối với tất cả các thầy, cô giáo Khoa Sau đại học cùng tất cả các thầy cô giáo trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong quá trình học tập cũng như hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ngân hàng CSXH tỉnh Phú Thọ, Ngân hàng CSXH huyện Thanh Thủy, phòng Thống kê, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Thanh Thủy - tỉnh Phú Thọ đã cung cấp số liệu khách quan, tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài.

Cuối cùng với lòng biết ơn sâu sắc nhất xin dành cho gia đình, bạn bè đã giúp đỡ rất nhiều về vật chất và tinh thần để bản thân hoàn thành chương trình học tập cũng như đề tài nghiên cứu.

Tác giả

Nguyễn Văn Quy

MỤC LỤC

| | |
|-----------------------------------------------------------------------|----------|
| LỜI CAM ĐOAN | i |
| LỜI CẢM ƠN | ii |
| DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT | vi |
| DANH MỤC CÁC BẢNG..... | vii |
| MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Sự cần thiết nghiên cứu | 1 |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu..... | 3 |
| 2.1. Mục tiêu chung..... | 3 |
| 2.2. Mục tiêu cụ thể..... | 3 |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu..... | 3 |
| 3.1. Đối tượng nghiên cứu..... | 3 |
| 3.2. Phạm vi nghiên cứu..... | 3 |
| 3.3. Thời gian nghiên cứu | 4 |
| 4. Những đóng góp mới của đề tài | 4 |
| 5. Bố cục của luận văn | 4 |
| Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU..... | 5 |
| 1.1. Những vấn đề lý luận cơ bản về tín dụng và vấn đề nghèo đói..... | 5 |
| 1.1.1. Những vấn đề cơ bản về tín dụng | 5 |
| 1.1.2. Những vấn đề cơ bản về nghèo đói..... | 8 |
| 1.2.3. Đặc điểm của tín dụng đối với hộ nghèo | 13 |
| 1.2.4. Vai trò của vốn tín dụng đối với hộ nghèo | 14 |

| | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1.2.5. Đặc điểm hoạt động tín dụng đối với hộ nghèo | 14 |
| 1.3. Tín dụng cho hộ nghèo ở một số nước trên thế giới | 15 |
| 1.4. Ngân hàng CSXH và hoạt động tín dụng của hộ nghèo ở Việt Nam | 18 |
| 1.4.1. Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam..... | 18 |
| 1.4.2. Tín dụng cho hộ nghèo của Ngân hàng CSXH và hiệu quả kinh tế xã hội..... | 20 |
| 1.5. Một số bài học kinh nghiệm rút ra từ nghiên cứu lý luận và thực tiễn của hoạt động tín dụng cho hộ nghèo | 21 |
| Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU | 22 |
| 2.1. Phương pháp thống kê kinh tế..... | 22 |
| 2.1.1. Phương pháp thu thập tài liệu | 22 |
| 2.1.2. Phương pháp tổng hợp và so sánh số liệu..... | 26 |
| 2.1.3. Phương pháp phân tích tài liệu..... | 26 |
| 2.2. Phương pháp chuyên gia | 27 |
| 2.3. Các chỉ tiêu chủ yếu sử dụng trong nghiên cứu hiệu quả kinh tế đối với cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo..... | 27 |
| Chương 3: THỰC TRẠNG TRONG HOẠT ĐỘNG CHO VAY HỘ NGHÈO CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI HUYỆN THANH THỦY..... | 29 |
| 3.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu..... | 29 |
| 3.1.2. Một số kết quả đạt được năm 2011 | 30 |
| 3.1.3. Tình hình nghèo đói và đặc điểm các hộ nghèo..... | 34 |
| 3.2. Đánh giá hoạt động tín dụng cho hộ nghèo của NHCSXH trên địa bàn huyện Thanh Thủy..... | 41 |

| | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 3.2.1. Đánh giá sự phù hợp của phương pháp cho vay | 41 |
| 3.2.2. Đánh giá mức độ đáp ứng nhu cầu số hộ vay | 42 |
| 3.2.3. Đánh giá mức độ đáp ứng về mức vốn cho vay..... | 47 |
| 3.2.4. Đánh giá sự phù hợp thời hạn cho vay..... | 57 |
| 3.2.5. Đánh giá về lãi suất cho vay | 60 |
| 3.2.6. Đánh giá về mục đích sử dụng vốn vay | 62 |
| 3.2.7. Đánh giá về sự hỗ trợ sau khi vay vốn..... | 64 |
| 3.2.8. Đánh giá tác động của vốn tín dụng đối với hộ nghèo huyện Thanh Thủy .. | 66 |
| 3.2.9. Đánh giá chung về hoạt động tín dụng đối với hộ nghèo của NH CSXH trên địa bàn huyện Thanh Thủy..... | 80 |
| Chương 4: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHO VAY ĐỐI VỚI HỘ NGHÈO TẠI NGÂN HÀNG CSXH HUYỆN THANH THỦY TỈNH PHÚ THỌ..... | 91 |
| 4.1. Quan điểm, định hướng và mục tiêu về hỗ trợ tín dụng cho hộ nghèo của tỉnh và huyện..... | 91 |
| 4.1.1. Quan điểm về hỗ trợ tín dụng cho hộ nghèo..... | 91 |
| 4.1.2. Định hướng hỗ trợ tín dụng cho hộ nghèo | 92 |
| 4.1.3. Mục tiêu cụ thể từ 2012 đến 2020..... | 93 |
| 4.2. Một số giải pháp chủ yếu | 93 |
| KẾT LUẬN | 101 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 104 |

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

| Chữ viết tắt | Diễn giải |
|---------------------|--------------------------------------------|
| BTB | Bắc Trung bộ |
| CNH-HĐH | Công nghiệp hóa - hiện đại hóa |
| CTMTQG | Chương trình mục tiêu quốc gia |
| CVHN | Cho vay hộ nghèo |
| DHNTB | Duyên hải Nam Trung Bộ |
| DS | Dân số |
| ĐB | Đông Bắc |
| ĐBSH | Đồng bằng sông Hồng |
| ĐBSCL | Đồng bằng sông Cửu Long |
| ĐNB | Đông Nam Bộ |
| ĐTN | Đoàn Thanh niên |
| HCCB | Hội Cựu chiến binh |
| HND | Hội Nông dân |
| HPN | Hội Phụ nữ |
| HSSV | Học sinh - sinh viên |
| HTX | Hợp tác xã |
| GTTL SX | Giá trị tư liệu sản xuất |
| LĐ-TB-XH | Lao động - Thương binh - Xã hội |
| NH CSXH | Ngân hàng Chính sách xã hội |
| NHNN&PTNT | Ngân hàng Nhà nước và Phát triển nông thôn |
| NHNN | Ngân hàng Nhà nước |
| NHTM | Ngân hàng Thương mại |
| NS&VS | Nước sạch và vệ sinh |
| TL SX | Tư liệu sản xuất |
| TSTD | Tài sản tiêu dùng |
| TM | Thương mại dịch vụ |
| TTCN | Tiểu thủ công nghiệp |
| TB | Tây Bắc |
| TN | Tây Nguyên |
| UBND | Ủy ban nhân dân |
| QTDDND | Quỹ tín dụng nhân dân |
| XĐGN | Xóa đói giảm nghèo |

DANH MỤC CÁC BẢNG

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| Bảng 1.1. Các nguyên nhân nghèo chung cả nước và chia theo vùng..... | 12 |
| Bảng 3.1. Đánh giá của hộ nghèo về thủ tục cho vay..... | 42 |
| Bảng 3.2. Cơ cấu các hộ nghèo điều tra vay vốn theo các nguồn vốn vay..... | 45 |
| Bảng 3.3. Doanh số cho vay đối với các hộ nghèo điều tra..... | 49 |
| Bảng 3.4. Mức vốn vay của các hộ nghèo điều tra có vay vốn tại NH CSXH..... | 52 |
| Bảng 3.5. Mức cho vay và đánh giá của hộ nghèo về mức cho vay..... | 56 |
| Bảng 3.6: Thời gian vay vốn của hộ nghèo có vay vốn tại Ngân hàng CSXH..... | 58 |
| Bảng 3.7. Thời hạn cho vay và đánh giá của hộ nghèo | 59 |
| Bảng 3.8. Lãi suất cho vay và đánh giá của hộ nghèo về lãi suất cho vay ưu đãi..... | 61 |
| Bảng 3.9. Tình hình sử dụng vốn vay của các hộ nghèo | 62 |
| Bảng 3.10. Tình hình đầu tư TLSX của hộ nghèo vay vốn tại NH CSXH..... | 68 |
| Bảng 3.11. Tác động của vốn tín dụng đến TLSX..... | 69 |
| Bảng 3.12. Tác động của vốn tín dụng đến công ăn việc làm | 71 |
| Bảng 3.13. Thu nhập và sự thay đổi thu nhập của hộ nghèo vay vốn | 75 |
| Bảng 3.14. Tác động của vốn tín dụng đến thu nhập..... | 78 |
| Bảng 3.15. Tác động của vốn tín dụng đối với thu nhập | 79 |
| Bảng 3.16. Một số chỉ tiêu phản ánh về việc tiếp cận và tác động của vốn tín dụng tới hộ nghèo ở huyện Thanh Thủy | 85 |

MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết nghiên cứu

Hiện nay, cùng với sự phát triển của đất nước, nền kinh tế của nước ta đã có một sự tăng trưởng liên tục qua các năm. Từ một nước nghèo đói những năm 80 của thế kỷ trước đã trở thành nước có nền kinh tế đang phát triển. Đời sống của đại bộ phận nhân dân đã được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên, bên cạnh đó, sự phân hóa giàu nghèo giữa các tầng lớp nhân dân, giữa miền ngược với miền xuôi, giữa người kinh và người dân tộc thiểu số... ngày càng được thể hiện rõ nét. Một bộ phận giàu không nhỏ dân cư, đặc biệt ở vùng cao, vùng sâu vùng xa... đang chịu cảnh nghèo đói, chưa đảm bảo được những điều kiện tối thiểu của cuộc sống. Sự phân hóa giàu nghèo đang diễn ra mạnh, là vấn đề xã hội cần được quan tâm hơn nữa. Chính vì lẽ đó chương trình xóa đói giảm nghèo là một trong những chiến lược quan trọng hàng đầu xuyên suốt của chiến lược phát triển kinh tế xã hội nước ta.

Đói nghèo có rất nhiều nguyên nhân như thiếu đất sản xuất, thiếu kỹ năng lao động, ốm đau, chây lười,... trong đó có một nguyên nhân quan trọng đó là: Thiếu vốn sản xuất kinh doanh, chính vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã xây dựng tín dụng Chính sách là một trong những giải pháp quan trọng trong hệ thống các chính sách phát triển kinh tế xã hội nhằm xóa đói giảm nghèo của Việt Nam.

Xuất phát từ những yêu cầu đòi hỏi trên đây, ngày 4 tháng 10 năm 2002, Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định số 131/2002/QĐ-TTg thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), trên cơ sở tổ chức tại Ngân hàng phục vụ người nghèo trước đây để thực hiện nhiệm vụ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Thanh Thủy là một huyện thuần nông của tỉnh Phú Thọ, toàn huyện có 14 xã và 01 thị trấn, dân số đông, lao động nông nghiệp nhân dãi, tỷ lệ hộ

nghèo vẫn còn cao. Theo chuẩn mới quy định thì diện nghèo của huyện Thanh Thủy đến cuối năm 2011 là 2.735 hộ chiếm 13,4% số hộ trong toàn huyện, trong khi đó tỷ lệ hộ nghèo của toàn tỉnh là 59.376 hộ chiếm 16,55% số hộ toàn tỉnh. Được giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng là giúp người dân xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế và an sinh xã hội. Trong những năm qua, hoạt động tín dụng, đặc biệt là tín dụng cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác của Ngân hàng CSXH huyện Thanh Thủy đã góp phần không nhỏ cho công cuộc xóa đói giảm nghèo phát triển kinh tế của toàn huyện. Trong đó Ngân hàng CSXH là một tổ chức tín dụng chính thống có vai trò quan trọng đặc biệt trong toàn bộ hệ thống tín dụng vi mô cho xóa đói giảm nghèo. Mặc dù đã và đang nỗ lực rất lớn, cơ chế ngày càng hoàn thiện hơn, thủ tục vay vốn ngày càng thông thoáng, đơn giản để người nghèo tiếp cận với đồng vốn dễ dàng hơn. Nhưng trong quá trình thực hiện triển khai Quyết định số 131/2002/QDD-TTg ngày 4/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ trên khi cho vay hộ nghèo thời gian qua cho thấy nổi lên vấn đề là hiệu quả vốn tín dụng còn thấp làm ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng phục vụ người nghèo. Vì vậy, làm thế nào để chất lượng tín dụng được nâng cao nhằm bảo đảm cho sự phát triển bền vững của nguồn vốn tín dụng, đồng thời người nghèo nhận được và sử dụng có hiệu quả vốn vay; một số vấn đề đã nảy sinh cả từ phía Ngân hàng cho vay và người đi vay như cho vay không đúng đối tượng; mức vốn vay, thời hạn cho vay còn hạn chế và chưa phù hợp với từng đối tượng, từng mục đích; hiệu quả sử dụng vốn vay thấp, làm thế nào để tăng cường khả năng nguồn vốn đáp ứng cho vay của Ngân hàng CSXH trong giai đoạn tiếp theo...

Tuy đã có một vài nghiên cứu về chuyên đề này song tác giả thấy rằng việc giải quyết vấn đề còn chưa thỏa đáng và còn cần phải bổ sung cho hoàn thiện.